

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Cở - Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Văn Tuấn - Giáo viên đã nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh L tham gia phiên toà:
Ông Bùi Mạnh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS-SP ngày 30 tháng 6 năm 2025; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/09/1984 tại: Xuân Quang, Bảo Thắng, Lào Cai (Nay là xã X, tỉnh L); Nơi cư trú: Thôn Bắc Ngầm, xã X, huyện Bảo Thắng, Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Văn Đanh, sinh năm 1958 và con bà Phạm Thị Lồng, sinh năm 1957; Vợ là Trần Thị Đường, sinh năm 1982 (đã ly hôn); Con Phạm Thị Yến Vy, sinh năm 2008. Hiện ở cùng mẹ tại Đội 16, xóm Đập Đanh, xã Nghĩa Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (Nay là xã Nghĩa Lộc, tỉnh Nghệ An); Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án. Tại bản án số 33/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa xử phạt Phạm Văn T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời gian chấp hành hình phạt tù từ 21/5/2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí ngày 12/10/2023, đến nay chưa được xoá án tích;

Bị cáo Phạm Văn T bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/4/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh L. Có mặt

Người bị hại: Hạng A Thắng - Sinh năm 2011. Địa chỉ: tổ dân phố Cầu Mây 3, phường S, tỉnh L. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện bị hại: Lý Thị Dinh - Sinh năm 1983. Địa chỉ: tổ dân phố Cầu Mây 3, phường S, tỉnh L. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hạng A Minh, sinh năm 2006. Địa chỉ: tổ dân phố số Cầu Mây 2, phường S, tỉnh L. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị Thái, sinh năm 1973.
Địa chỉ: tổ dân phố Sa Pa 7, phường S, tỉnh L. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại bà Nông Thị Thúy Hằng. Địa chỉ:
Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 04/4/2025, Phạm Văn T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ đen, BKS 24B2-021.51 của chị Đặng Thị Thái (sinh năm 1973; trú tại tổ 7 phường S, thị xã Sa Pa, tỉnh L) để đi chạy xe ôm. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô xuống khu vực đường tỉnh lộ 152 thuộc khu vực Tổ 3, phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa, mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực ngã 3 giao giữa đường tỉnh lộ 152 với đường bê tông dân sinh thuộc tổ 3, phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa, Tuấn gặp một người phụ nữ tên Hà (không rõ thông tin, lai lịch cụ thể) cùng là người nghiện ma túy, Tuấn nhờ và đưa tiền cho Hà số tiền 300.000 đồng, để đi mua hộ ma túy heroin, còn Tuấn ngồi trên xe mô tô đợi ở lề đường tỉnh lộ 152. Khoảng 30 phút sau, không thấy người phụ nữ trên quay lại, nên Tuấn đã điều khiển xe mô tô di chuyển hướng lên đường bê tông dân sinh, theo hướng mà Hà đã đi lên lúc trước để tìm. Khi đang đi, Tuấn nhìn thấy Hạng A Thắng (sinh ngày 25/10/2011; trú tại tổ 3 phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa, tỉnh L) đang ngồi một mình, sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, dựa vào bức tường kè đá phía bên trái theo hướng di chuyển của Tuấn. Lúc này Tuấn nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của Thắng để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tuấn điều khiển xe mô tô đến vị trí của Thắng thì dừng lại, tay phải vặn chìa khoá tắt máy, rồi vặn chìa khoá quay lại trạng thái ON (trạng thái mở khoá xe). Lúc này xe mô tô của Tuấn đỗ chéo đường, Tuấn ngồi nguyên trên xe, phần đầu xe đánh lái quay sang bên trái, hướng phần tay lái bên phải (tay ga) hướng thẳng vào vị trí của Thắng, xe mô tô đang cài số 1. Thấy Thắng đứng dậy, Tuấn liền hỏi “em có thấy đứa con gái nào đi lên đây không”. Thắng đáp “không”, Tuấn tiếp tục hỏi “cho anh mượn điện thoại để gọi điện”. Thắng đồng ý và đưa điện thoại đã mở khoá màn hình, đang cầm trên tay cho Tuấn. Tuấn dùng tay trái của mình để nhận lấy điện thoại và bấm một dãy số ngẫu nhiên, rồi đưa điện thoại lên tai trái để giả vờ nghe điện thoại, còn tay phải thì lên mặt đồng hồ của xe mô tô, còn Thắng dùng tay phải của mình cầm lên phần tay lái bên phải (tay ga) xe mô tô của Tuấn và nói “điện thoại không có tiền, trả lại cho em”, Tuấn bảo “bỏ tay ra để cho gọn xe vào trước”, Thắng liền buông tay ra và đứng lùi lại phía sau. Sau đó Tuấn dùng chân của mình đẩy xe lùi lại phía sau khoảng 30-40cm, đồng thời dùng tay đánh lái xe về bên phải để làm cho xe song song với lề đường. Cùng lúc này Tuấn dùng tay bấm đề khởi động xe mô tô, đánh tay lái chệch sang trái (hướng ra giữa đường) và tăng ga để bỏ chạy theo hướng xuống đường tỉnh lộ 152. Thấy vậy Thắng liền túm vào phần càng xe phía sau của Tuấn đồng thời hô “Cướp, cướp, cướp...”. Tuấn tiếp tục tăng ga để xe di chuyển về phía trước làm Thắng bị tuột tay khỏi càng sau xe mô tô. Cùng thời điểm này có Hạng A Pao (sinh năm: 2003; HKTT: tổ 2, phường Cầu Mây, thị xã

Sa Pa, tỉnh L – là anh họ của Thắng) đang hái lá cây ở gần đó nghe thấy tiếng hô cướp của Thắng, nên điều khiển xe mô tô của mình đi tới vị trí Thắng đang đứng, Thắng liền ngồi lên phía sau xe mô tô và nói “Anh ơi có thằng cướp điện thoại của em”, vừa nói Thắng vừa chỉ hướng về phía Phạm Văn T đang điều khiển xe đi phía trước, Pao liền điều khiển xe mô tô chờ theo Thắng chạy đuổi theo sát phía sau. Chiếc điện thoại chiếm đoạt được, Tuấn cất vào túi áo khoác đang mặc, rồi điều khiển xe trên đường tỉnh lộ 152 với tốc độ khoảng 60km/h, theo hướng từ Sa Pa đi Bản Dền, phía sau Pao và Thắng vẫn bám đuổi theo. Khi đến khu vực thuộc thôn Vạn Dền Sứ 2, xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa (cách cây xăng Đầu Dốc khoảng 100m) thì xe của Pao và Thắng đuổi kịp, ép xe Tuấn đi chậm và dừng lại tại lề đường. Hạng A Pao quát, yêu cầu Tuấn trả lại điện thoại đã chiếm đoạt được. Thấy không thể bỏ chạy được nữa nên Tuấn đã lấy điện thoại để trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người đưa lại cho cháu Thắng. Lúc này có thêm Hạng A Minh (sinh năm 2006, trú tại tổ 2, phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa – là anh họ của Thắng) đi xe mô tô đuổi tới. Tuấn liên tục nói “cho anh xin lần này, anh không làm nữa”, lợi dụng sơ hở Tuấn tăng ga định bỏ chạy tiếp, thì bị Hạng A Pao với tay tắt máy xe và rút chìa khóa ra khỏi ổ khóa, Hạng A Minh đã đâm vào phần má bên trái và đá vào bụng của Tuấn. Sau đó Tuấn được bàn giao cho tổ công tác, Công an phường Cầu Mây. Công an phường Cầu Mây đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn T, thu giữ vật chứng theo quy định

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng thị xã Sa Pa kết luận: Giá trị của chiếc điện nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, có 02 khe sim, số seri R58T9020QQH đã qua sử dụng, là 2.590.000 đồng; Phí cấp đổi sim nhà mạng Vinaphone là 25.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 2.615.000 đồng.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-SP ngày 29/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa (nay là Khu vực 7 – Lào Cai đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu đen, loại áo gió trơn có khóa kéo, cao cổ không mũ, trên ngực phía trước có thêu chữ GRIFOLS; 01 (một) áo khoác gió màu xanh thẫm, có sọc kẻ màu trắng và xanh lá cây trên vai;

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động loại có bàn phím cứng, nhãn hiệu ACE màu vàng đen, đã qua sử dụng, lắp số 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel có số 0389.648.340 thu giữ của Phạm Văn T để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 đã truy tố đối với bị cáo. Gia đình bị hại đã nhận tài sản, không có yêu cầu gì. Đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Ngày 04/4/2025, tại khu vực đường bê tông dân sinh thuộc Tổ 3 phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa, bị cáo Phạm Văn T sau khi mượn được điện thoại của cháu Hạng A Thắng đã có hành vi dùng chân của mình đẩy xe lùi lại phía sau khoảng 30-40cm, đồng thời dùng tay đánh lái xe về bên phải để làm cho xe song song với lề đường. Cùng lúc này Tuấn dùng tay bấm đề khởi động xe mô tô, đánh tay lái chéch sang trái (hướng ra giữa đường) và tăng ga để bỏ chạy theo hướng xuống đường tỉnh lộ 152. Thấy vậy Thắng liền túm vào phần càng xe phía sau của Tuấn đồng thời hô “Cướp, cướp, cướp...”. Tuấn tiếp tục tăng ga để xe di chuyển về phía trước làm Thắng bị tuột tay khỏi càng sau xe mô tô, với hành vi đã thực hiện là hành vi cướp giật tài sản là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, trong lắp 01 Vinaphone có tổng giá trị tài sản là 2.615.000 (Hai triệu, sáu trăm, mười lăm nghìn) đồng của cháu Hạng A Thắng, khi cháu Hạng A Thắng mới được 13 tuổi 05 tháng 10 ngày. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Tuấn là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Quyền này

được Pháp luật bảo vệ, bị cáo có hành vi phạm tội khi cháu Hạng A Thăng mới được 13 tuổi 05 tháng 10 ngày. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án số 33/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa xử phạt Phạm Văn T 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời gian chấp hành hình phạt tù từ 21/5/2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí ngày 12/10/2023, đến nay chưa được xóa án tích. Do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là các tình tiết quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những tình tiết được áp dụng khi xem xét lượng hình đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về vật chứng: Đối với 01 (một) áo khoác màu đen, loại áo gió trơn có khóa kéo, cao cổ không mũ, trên ngực phía trước có thêu chữ GRIFOLS; 01 (một) áo khoác gió màu xanh thẫm, có sọc kẻ màu trắng và xanh lá cây trên vai tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động loại có bàn phím cứng, nhãn hiệu ACE màu vàng đen, đã qua sử dụng, lắp số 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel có số 0389.648.340 thu giữ của Phạm Văn T là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên bị cáo còn phải chịu tiền án phí hình sự cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[2.6]. Vấn đề khác:

Đối với Hạng A Minh (sinh năm 2006; trú tại tổ 2 phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa) là người đã đánh bị cáo sau khi đuổi bắt được. Bản thân bị cáo không bị thương tích gì và không có yêu cầu đề nghị gì, nên không đề cập xử lý đối với Hạng A Minh là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên "Hà" theo lời khai của bị cáo là người được bị cáo nhờ mua ma túy, bản thân bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu gì khác để làm căn cứ điều tra, xác minh. Do đó không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; Điều 38; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tuấn phạm tội “Cướp giật tài sản”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy với 01 (một) áo khoác màu đen, loại áo gió trơn có khóa kéo, cao cổ không mũ, trên ngực phía trước có thêu chữ GRIFOLS; 01 (một) áo khoác gió màu xanh thẫm, có sọc kẻ màu trắng và xanh lá cây trên vai;

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động loại có bàn phím cứng, nhãn hiệu ACE màu vàng đen, đã qua sử dụng, lắp số 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel có số 0389.648.340 thu giữ của Phạm Văn T để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7 /2025)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L (1);
- VKSND tỉnh L (1);
- Sở Tư pháp tỉnh L (1);
- VKSND khu vực 7(1);
- Phòng PV06
- CA tỉnh L (1);
- Trại tạm giam số 01 - Lào Cai (3);
- Phòng THADS khu vực 7(1);
- Cơ quan THAHS (1);
- Hồ sơ THA (2); Bị cáo (1); Bị hại (1);
- Người bảo vệ quyền lợi ích bị hại(1)
- Lưu hồ sơ (1); - Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung